

Virus Nipah gây bệnh truyền nhiễm có tỷ lệ tử vong từ 40%-75%, đồng thời gây viêm não cấp và hôn mê chết sau 24-48 giờ. Hiện vẫn chưa có vaccine hay thuốc điều trị đặc hiệu và nhiều người sống sót phải chịu di chứng thần kinh nặng nề. Vậy virus Nipah là gì? Triệu chứng và cách phòng ngừa như thế nào? BS.CKII Lê Thị Mỹ Châu, chuyên khoa Nhiễm, khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP.HCM sẽ giải đáp thông qua bài viết dưới đây.



Virus Nipah là gì?

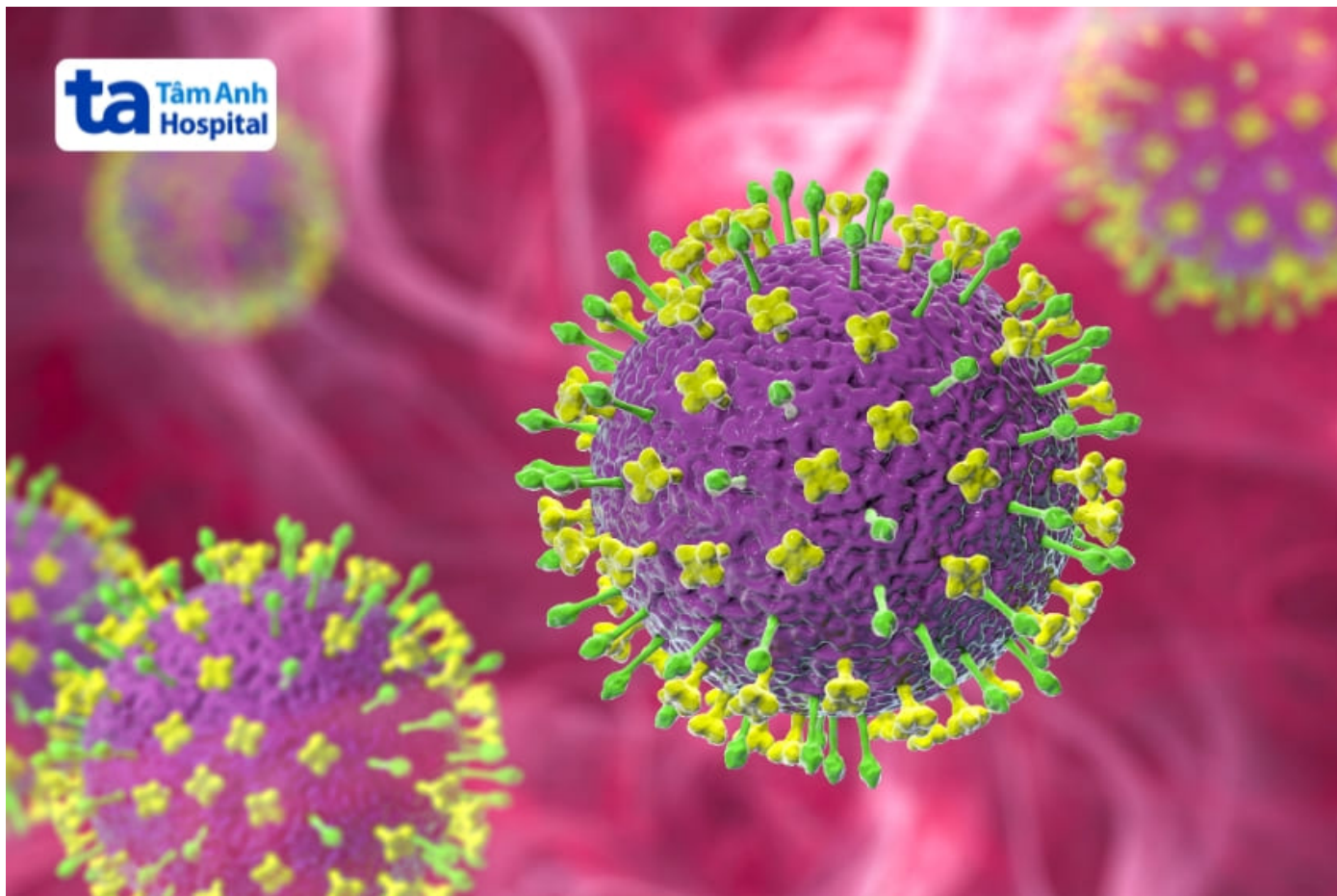
Virus Nipah (NiV) là một loại virus RNA thuộc họ Paramyxoviridae, đây không phải là loại virus mới mà đã được phát hiện lần đầu tiên ở Malaysia vào năm 1999, tên gọi “Nipah” xuất phát từ một ngôi làng nơi ghi nhận ổ dịch đầu tiên. Đến năm 2001, virus này được ghi nhận ở Bangladesh và sau đó xuất hiện tại Ấn Độ, gây nhiều đợt bùng phát dịch nguy hiểm. Virus Nipah là tác nhân gây bệnh zoonotic (lây truyền từ động vật sang người, từ thực phẩm bị nhiễm hoặc trực tiếp từ người sang người).

Virus này rất nguy hiểm với tỷ lệ tử vong ở người dao động từ 40%-75%, có thể gây viêm não cấp tính, hôn mê và tử vong chỉ trong 24-48 giờ. Vật chủ tự nhiên của virus là dơi ăn quả (Pteropus), tiếp đó virus có thể lây lan sang các động vật gần gũi với con người như dê, lợn, chó, mèo, gia súc... ([1](#))

Hiện virus Nipah đang quay trở lại ở một số khu vực, khiến Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) xếp NiV vào nhóm tác nhân gây bệnh có nguy cơ cao, trong khi chưa có vaccine hoặc thuốc đặc hiệu. Điều này làm tăng mối lo ngại về sức khỏe cộng đồng.

3. Lây truyền từ người sang người

Virus Nipah lây truyền từ người sang người chủ yếu qua tiếp xúc trực tiếp với dịch tiết, máu hoặc chất bài tiết của người bệnh, chứ không lây qua không khí như SARS-CoV-2 (Covid-19) hay [sởi](#). Do đó, nguy cơ lây nhiễm khi đi ngang qua người bệnh rất thấp, nhưng nếu người chăm sóc không sử dụng biện pháp bảo vệ thì có nguy cơ nhiễm virus cao. Hãy hạn chế tiếp xúc gần gũi với người bệnh trong [bệnh viện](#) hoặc gia đình.



Triệu chứng khi nhiễm virus Nipah

Virus Nipah có thể khởi phát giống cúm, nhưng diễn tiến nhanh và nguy hiểm. Dưới đây là những triệu chứng thường gặp khi nhiễm virus Nipah:

- Các dấu hiệu khởi phát: Ban đầu, người bệnh thường xuất hiện các triệu chứng giống bệnh cúm như sốt cao, đau đầu, đau cơ, mệt mỏi, nôn mửa và đau họng, khi đó bệnh nhân dễ nhầm lẫn với cúm hoặc các bệnh viêm đường hô hấp khác.
- Diễn tiến nặng và biến chứng nguy hiểm: Khi bệnh tiến triển nặng, virus có thể tấn công hệ thần kinh, dẫn đến chóng mặt, lú lẫn, rối loạn ý thức, co giật, viêm não cấp tính và trong một số trường hợp nặng, người bệnh có thể rơi vào hôn mê chỉ trong 24-48 giờ kể từ khi có triệu chứng thần kinh đầu tiên. Một số người cũng gặp vấn đề hô hấp nghiêm trọng, như khó thở, viêm phổi không điển hình hoặc suy hô hấp cấp tính.
- Di chứng lâu dài: Những người sống sót sau nhiễm bệnh có thể gặp các di chứng thần kinh kéo dài, bao gồm co giật kéo dài, thay đổi tính cách, khó khăn trong vấn đề ngủ, giảm khả năng tập trung hoặc suy giảm trí nhớ và có thể tái phát tình trạng viêm não sau nhiều tháng hoặc nhiều năm, đây là điểm đặc biệt của NiV mà các kỳ nhiễm gặp các loại virus khác.
- **Thời gian ủ bệnh virus Nipah**

Sau khi tiếp xúc với virus Nipah, thời gian ủ bệnh mà người có thể khác nhau. Thông thường, các triệu chứng sẽ xuất hiện từ 4-14 ngày, nhưng trong một số trường hợp hiếm gặp, thời gian ủ bệnh có thể kéo dài lên tới 45 ngày, khi đó việc nhận biết và theo dõi người nghi nhiễm trở nên đặc biệt quan trọng.

Chẩn đoán mắc virus Nipah hiện nay như thế nào?

Chẩn đoán nhiễm virus Nipah gặp nhiều thách thức ngay từ giai đoạn đầu vì các triệu chứng ban đầu thường không đặc hiệu, giống với các bệnh cúm hoặc viêm đường hô hấp thông thường. Một số phương pháp chẩn đoán thường được áp dụng như:

- Khai thác tiền sử và triệu chứng lâm sàng: Bác sĩ cũng dựa vào triệu chứng và tiền sử tiếp xúc với nguồn lây, như dơi, lợn hoặc người bị bệnh, để đánh giá nguy cơ nhiễm vi rút Nipah. Đây là bước sơ bộ quan trọng vì triệu chứng ban đầu thường giống cúm hoặc viêm đường hô hấp, dễ gây nhầm lẫn. Khai thác này giúp bác sĩ quyết định ai cần làm xét nghiệm chuyên sâu, đồng thời hỗ trợ giám sát và kiểm soát dịch bệnh hiệu quả.
- [Xét nghiệm Realtime RT-PCR](#) (Xét nghiệm PCR): Đây là phương pháp phổ biến nhất để phát hiện virus Nipah trực tiếp trong các mẫu cơ thể như máu, nước mũi, dịch họng, nước tiểu hoặc dịch não tủy. Với công nghệ, xét nghiệm này sẽ phát hiện mã di truyền RNA của virus, giống như “tìm chìa khóa trong ổ khóa” của virus trong cơ thể bệnh nhân. Nếu virus hiện diện, RT-PCR sẽ báo kết quả đồng tính. Phương pháp này nhanh và chính xác, nhưng yêu cầu kỹ thuật đúng cách và báo cáo kết quả kịp thời.
- Xét nghiệm ELISA: Kỹ thuật này giúp phát hiện kháng thể hoặc kháng nguyên của virus trong mẫu máu, nước bọt hay dịch cơ thể khác. Với vi rút Nipah, ELISA giúp xác định xem người bị bệnh có phản ứng miễn dịch với virus hay không, hỗ trợ chẩn đoán và theo dõi các ca nhiễm.
- Nuôi cấy virus: Phương pháp nuôi cấy virus là cách “bắt sống virus” trong phòng thí nghiệm. Mẫu bệnh phẩm được cấy vào tế bào hoặc động vật và nuôi để virus phát triển, từ đó xác nhận sự hiện diện của vi rút Nipah. Đây là phương pháp rất chính xác, nhưng tốn thời gian và chi phí cao hơn các phòng thí nghiệm đặc biệt, thường dành cho nghiên cứu hoặc xác nhận ca bệnh nghiêm trọng.

Hiện đã có phương pháp điều trị chứng virus này chưa?

Hiện chưa có phương pháp điều trị đặc hiệu cho bệnh do virus Nipah. Việc chăm sóc người bệnh chủ yếu tập trung vào các vấn đề như kiểm soát triệu chứng, hỗ trợ hô hấp và xử lý các biến chứng thần kinh nếu có.

Tìm hiểu thêm: [Bệnh do virus Nipah và Covid-19: Loài nào nguy hiểm hơn?](#)

Các biện pháp giúp hạn chế nguy cơ nhiễm virus Nipah

Hiện, Việt Nam chưa ghi nhận ca mắc virus Nipah nào. Tuy nhiên, do đây là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm với tỷ lệ tử vong cao và có nguy cơ xâm nhập từ bên ngoài, vì thế chúng tôi đề nghị thực hiện các biện pháp phòng ngừa và là rất cần thiết. Dưới đây là một số biện pháp giúp hạn chế nguy cơ nhiễm virus Nipah: ([4](#))

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với dơi, đặc biệt là dơi ăn quả. Không sờ động trái cây có dấu hiệu bất thường, luôn rửa sạch, gọt vỏ kỹ và đun sôi nước ép trước khi dùng. Đặc biệt, việc tránh tiếp xúc với nhai cây chà là là một khuyến cáo quan trọng của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tại các khu vực Bangladesh và Ấn Độ.
- Ngoài ra, các loại cây dơi thường trú như nhai chà là, xoài, chuối, sung... nên được trồng cách xa khu dân cư, chuồng trại và nơi chăn thả gia súc.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với lợn, bò, dê... bởi bệnh hoặc nghi nhiễm. Nếu bắt buộc phải tiếp xúc, xử lý hoặc tiêu hủy động vật nghi nhiễm, người chăn nuôi nên mang găng tay và quần áo bảo hộ. Động vật, cún cưng và vật nuôi chuồng trại đẻ nhai, cách ly ngay lập tức các trang trại hoặc gia súc nghi nhiễm khi phát hiện dịch.
- Người dân nên tránh tiếp xúc gần với người bệnh nếu không có biện pháp bảo hộ an toàn và rửa tay thường xuyên sau khi ra ngoài hoặc tiếp xúc với người khác.
- Khi chăm sóc người nhiễm virus, mọi người nên sử dụng khẩu trang, găng tay và các phụ kiện tiêu chuẩn thích hợp, động vật tránh dùng chung đồ cá nhân với người bệnh.
- Nhân viên y tế cần tuân thủ đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tiêu chuẩn, bao gồm rửa tay, đeo khẩu trang, găng tay và sử dụng đồ bảo hộ. Các mẫu bệnh phẩm lấy từ người hoặc động vật nghi nhiễm virus phải được xử lý trong phòng thí nghiệm an toàn, dưới sự giám sát của nhân viên y tế.
- Ngoài ra, Bộ Y tế khuyến cáo người dân nên hạn chế đến các khu vực đang có dịch bệnh do vi rút Nipah nếu không thực sự cần thiết. Trong vòng 14 ngày sau khi trở về từ vùng có dịch, nếu xuất hiện các triệu chứng như sốt, đau đầu, đau cơ, nôn mửa, đau họng, chóng mặt, buồn ngủ, lú lẩn hoặc co giật, cần đến ngay cơ sở y tế gần nhất, hạn chế tiếp xúc với người khác và thông báo đầy đủ tiến trình dịch bệnh cho nhân viên y tế.

VIRUS NAPAH, TRIỆU CHỨNG VÀ CÁCH PHÒNG NGỪA

Viết bởi Ban Biên Tập

Thứ hai, 09 Tháng 2 2026 07:53 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 09 Tháng 2 2026 09:46

